

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Pa Tần
2. Địa chỉ: Bản Nậm Sảo 1, xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám chữa bệnh: 24/24h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số CCHN/GPHĐ đã được cấp hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thọ	0001331/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sỹ, Trưởng trạm y tế. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
2	Phạm Thị Thu	0001322/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Điều dưỡng. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
3	Hà Thị Tuyết	000299/LCH-GPHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sỹ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		

4	Phan Văn Chính	0002198/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
5	Lò Thị Hằng	0002400/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
6	Lò Thị Ngân	0001281/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Điều dưỡng. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
7	Lê Thị Hồng Liễu	0002392/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nữ hộ sinh	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Nữ hộ sinh. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
8	Nguyễn Thị Gấm	0002398/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		

9	Bạc Thị Tuyên	0002397/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
10	Sin Thị Việt Lai	001530/LCH-CCHN	Tham gia, sơ cấp cứu ban đầu, Khám bệnh, Chữa bệnh thông thường và thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp y sĩ	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
11	Phan Quốc Đạt	0002429/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ/Phó trưởng trạm y tế. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
12	Nguyễn Xuân Ninh	0001392/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
13	Lò Thị Hiền	0001333/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		

14	Lường Thị Hoán	0002199/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
15	Lương Đức Thọ	002469/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Y sĩ. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		
16	Lò Văn Luyện	000142/LCH-GPHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h30 - 11h30. Chiều từ 13h30 - 17h30; T2,T3,T4,T5,T6. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị	Bác sỹ Y Khoa. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn.		

Nậm Hàng, ngày 01 tháng 7 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nậm Hàng